

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17 /2020/HS-ST

Ngày 24-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thân

Ông Triệu Quốc B

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Diệu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Văn B, sinh ngày 28 tháng 11 năm 1983 tại Phố Yên, Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT: Xóm H, xã P, thị xã Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn M và bà Mưu Thị S; Vợ: Trương Thị M, con: có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2020 đến ngày 30/3/2020, chuyển đến Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 31/3/2020 cho đến nay.

-Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn B: Bà Hoàng Thị Hạnh, sinh năm 1951 - Luật sư, cộng tác viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- Người chứng kiến: Ông Phạm Hồng Q, sinh năm 1953; Trú tại: Tổ dân phố An Châu 1, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 13/02/2020, Tổ công tác Công an phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực tổ dân phố 9, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, thì phát hiện đối tượng Dương Văn B có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tại đây B đã tự giác giao nộp 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng (B khai nhận là ma túy loại Heroine). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định sau đó đưa B cùng vật chứng về trụ sở công an để làm rõ .

Cơ quan điều tra, Công an thành phố Sông Công đã tiến hành trưng cầu giám định số chất bột thu giữ của Dương Văn B. Tại bản kết luận giám định số 336/KL-KTHS ngày 21/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận số chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của B gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,228 gam.

Quá trình điều tra làm rõ: Dương Văn B nghiện chất ma túy từ năm 2019 cho đến nay chưa từ bỏ được. Khoảng 09h15 phút ngày 13/02/2020, B một mình đi từ nhà thuộc xóm Hồng Cốc, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên đến xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Khi đến nơi, B đi đến một ngôi nhà ở bên trái đường Quốc lộ 3 hướng Thái Nguyên đi Hà Nội (B không biết nhà của ai, đến nay không xác định được ngôi nhà nào), do trước đó B đã mua ma túy tại đây, B thấy cửa nhà đóng nên B đã lấy viên gạch vỡ và gõ vào cửa khoảng hai đến ba lần, rồi B đưa qua lỗ hổng ở giữa cửa số tiền 300.000đồng, sau đó có người cầm tiền và đưa cho B một gói giấy nhỏ bên trong chứa ma túy loại Heroin, B cất gói ma túy mua được vào 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, rồi cất vào túi áo ngực bên trái B đang mặc, sau đó B bắt xe buýt đi về đến khu vực Tổ dân phố 9, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên

Về vật chứng và đồ vật liên quan trong vụ án: 01 bì niêm phong có kí hiệu là A bên trong có chứa 0,204 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong có kí hiệu B1 bên trong có chứa 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 06/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Dương Văn B về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn B phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Dương Văn B mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có kí hiệu là A bên trong có chứa 0,204 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong có kí hiệu B1 bên trong có chứa 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Miễn án phí hình sự cho bị cáo B

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị miễn án phí hình sự đối với bị cáo B; xem xét đến điều kiện hoàn cảnh: bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp để sớm có cơ hội sửa chữa làm lại cuộc đời trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội

Bị cáo Dương Văn B không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 13/02/2020, tại khu vực Tổ dân phố 9, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Dương Văn B đang tàng trữ 0,228 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 5/12 sau đó ở nhà phụ giúp gia đình tại địa phương, bản thân không có nghề nghiệp ổn định, là đối tượng nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo,

Hội đồng xét xử thấy: bị cáo là là người dân tộc thiểu số, có hiểu biết xã hội nhất định, được gia đình tạo điều kiện nuôi ăn học nhưng không có ý thức tu dưỡng bản thân mà còn sa vào tệ nạn xã hội dẫn đến hậu quả vi phạm pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội, buộc cách ly xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy bị thu giữ của B là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Tuy nhiên bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số lại cư trú sinh sống ở xóm Hồng Cóc, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo B.

[9] Về nguồn gốc số ma túy B khai mua của một người không biết mặt, không biết tên tuổi nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Văn B** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn B **20** (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có kí hiệu là A bên trong có chứa 0,204 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong có kí hiệu B1 bên trong có chứa 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2020 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công)

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Sông Công;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công.
- Bị cáo;
- UBND xã Phúc Thuận.
- (Thông báo kết quả xét xử);*
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Bản